Vững vàng
vượt qua thử thách

Báo cáo của Ban Lãnh đạo

62 Tình hình tài chính

64 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

66 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

72 Đánh giá kết quả hoạt động năm 2022

78 Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2023

82 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Vietcombank

HUY ĐỘNG VỐN TT1

1,26 triệu tỷ đồng

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

BẢNG TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: Tỷ VNĐ, %

	2021	2022
Tình hình tài chính		
Tổng tài sản	1.414.986	1.813.815
Doanh thu	95.061	114.592
Thuế và các khoản phải nộp (số đã nộp trong kỳ)	7.940	6.426
Lợi nhuận trước thuế	27.486	37.368
Lợi nhuận sau thuế	22.017	29.919
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu		
Quy mô vốn		
Vốn điều lệ	37.089	47.325
Tỷ lệ an toàn vốn	9,31%	9,95%
Kết quả hoạt động kinh doanh		
Doanh số huy động tiền gửi	23.684.123	31.179.393
Doanh số cho vay	1.924.484	2.350.654
Doanh số thu nợ	1.805.584	2.165.840
Nợ xấu	6.121	7.820
Tỷ lệ tín dụng (bao gồm TPDN)/tổng huy động vốn thị trường 1 (quy VND)	84,38%	91,12%
Tỷ lệ LDR theo quy định của NHNN(*)	77,8%	73,9%
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ tín dụng thị trường 1	0,63%	0,68%
Khả năng thanh toán		
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	13,9%	25,0%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày		
• *VND*	72,6%	73,1%
• *USD và Ngoại tệ khác quy USD*	61,6%	96,3%

Số liệu theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán. Trong đó, số liệu năm 2021 trình bày lại theo số Kiểm toán nhà nước.

(*) Các tỷ lệ LDR, tỷ lệ khả năng chi trả tính cho số liệu riêng lẻ. Trong đó, LDR tại 31.12.2021 tính theo quy định tại TT 22/2019/TT-NHNN và tại 31.12.2022 tính theo quy định tại TT 22/2019/TT-NHNN và sửa đổi bổ sung tại TT 26/2022/TT-NHNN.

TỔNG TÀI SẢN

↑28,2%

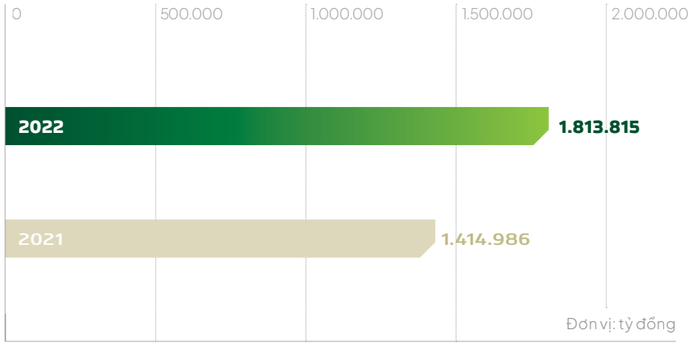

DOANH THU

↑20,5%

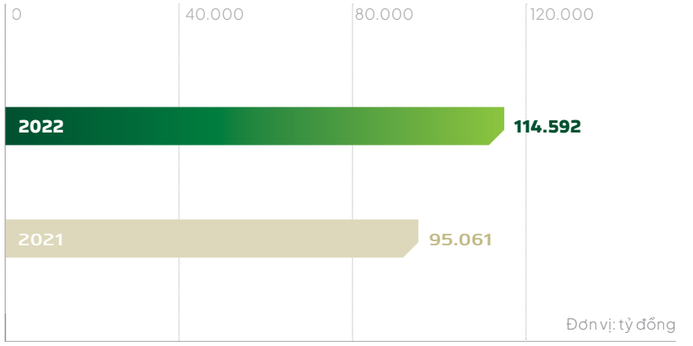

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

↑36%

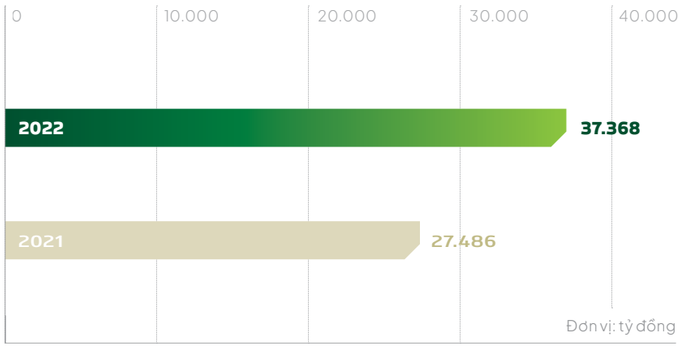

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU (TẠI THỜI ĐIỂM 30/12/2022)

CỔ PHẦN

4.732.516.571
TỔNG SỐ CỔ PHẦN

Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng
4.732.516.571	Cổ phần phổ thông	482.531.290	4.249.985.281

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

25.183
CỔ ĐÔNG

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd
- Cổ đông khác:
  - *Cổ đông là cá nhân trong nước*
  - *Cổ đông là tổ chức trong nước*
  - *Cổ đông là cá nhân nước ngoài*
  - *Cổ đông là tổ chức nước ngoài*

TT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
I	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	3.540.074.921	74,8%	1
II	Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd	709.883.374	15,0%	1
III	Cổ đông khác	482.558.276	10,2%	25.181
1	Cổ đông là cá nhân trong nước	27.286.869	0,57%	23.801
2	Cổ đông là tổ chức trong nước	48.809.859	1,04%	148
3	Cổ đông là cá nhân nước ngoài	2.884.971	0,06%	1.382
4	Cổ đông là tổ chức nước ngoài	403.576.577	8,53%	220
	Tổng	**4.732.516.571**	**100,00%**	**25.183**

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ SỐ CỔ PHẦN BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG

TT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	3.540.074.921	3.540.074.921	Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Các TCTD số 47/2010/QH12: "Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ"
2	Cổ đông nội bộ	50.583	26.986	
	Hội đồng Quản trị	16.031	16.031	
	Ban Điều hành	23.597	0	
	Ban Kiểm soát	10.955	10.955	
3	Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd.	709.883.374	709.883.374	
	Tổng	**4.250.008.878**	**4.249.985.281**	

** Theo QĐ số 1493/QĐ-NHNN ngày 17/09/2021 của NHNN v/v cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank, ông Phạm Quang Dũng - Chủ tịch HĐQT Vietcombank đại diện 40% vốn Nhà nước và là Người đại diện vốn phụ trách chung tại Vietcombank.*

** Theo QĐ số 909/QĐ-NHNN ngày 26/04/2019 của NHNN v/v thuyên chuyển công tác cán bộ, trong đó có nội dung cử ông Đỗ Việt Hùng - Thành viên HĐQT Vietcombank là người đại diện 30% vốn Nhà nước tại Vietcombank.*

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	47-49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	3.540.074.921	74,8%
2	MIZUHO BANK. LTD	1-5-5 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	709.883.374	15,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Vietcombank chốt tại ngày 30/12/2022 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam - VSD cung cấp)

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ/THOÁI VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022

Trong năm 2022, VCB đã thực hiện (i) tăng thêm vốn đầu tư vào Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank; (ii) thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Quỹ bảo lãnh tín dụng nhỏ và vừa TP. Hồ Chí Minh; (iii) thoái một phần vốn đầu tư tại Tổng Công ty Hàng không Việt Nam. Cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Tên đơn vị	Vốn đầu tư 31/12/2022	Vốn đầu tư 31/12/2021	Tăng/giảm vốn đầu tư
1	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	1.734,82	700,00	1.034,82
	Quỹ bảo lãnh tín dụng nhỏ và vừa TP. Hồ Chí Minh	0	1,86	1,86
2	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	248,77	379,22	130,45

CÔNG TY CON, LIÊN DOANH-LIÊN KẾT

THÔNG TIN CHUNG CÔNG TY CON

Đơn vị: tỷ đồng

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2022	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	VCBS	Giấy phép hoạt động số 09/GPHDKD ngày 24/04/2002 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 93/GPĐC-UBCK ngày 27/09/2022 do UBCKNN cấp.	Chứng khoán	1.734,82	100%
Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Vietcombank	VCBL	Giấy phép hoạt động số 66/GP-NHNN ngày 31/10/2017 do Ngân hàng Nhà nước cấp.	Cho thuê tài chính	500,00	100%
Công ty TNHH MTV Kiều hối Vietcombank	VCBR	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314633162 ngày 20/09/2017 và sửa đổi lần gần nhất ngày 27/12/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.	Chi trả Kiều hối	30,00	100%
Ngân hàng TNHH Ngoại Thương Việt Nam tại Lào	VCB Lào	Giấy phép hoạt động số 88/BOL ngày 25/5/2018 do Ngân hàng Trung ương Lào cấp.	Ngân hàng	1.820,40	100%
Công ty Tài chính Việt Nam tại Hồng Kông	VFC	Giấy phép hoạt động số 58327 ngày 10/02/1978 do Ủy ban Ngân hàng Hồng Kông cấp.	Dịch vụ Tài chính	235,22	100%
Công ty Chuyển tiền Vietcombank	VCBM	Giấy Đăng ký kinh doanh số E0321392009_6 ngày 15/06/2009 do chính quyền bang Nevada, Hoa kỳ cấp.	Chuyển tiền kiều hối	204,98	87,5%
Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198	VCBT	Giấy phép đầu tư số 1578/GP ngày 30/05/1996 và sửa đổi lần gần đây nhất theo giấy phép ngày 01/03/2019 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp.	Cho thuê văn phòng	70,00	70%

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN
(tiếp theo)

CÔNG TY CON, LIÊN DOANH-LIÊN KẾT (tiếp theo)

TÓM TẮT VỀ HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CON

VCBL

Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Vietcombank

VCBL là Công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực Cho thuê tài chính. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 132,23 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

132,23 tỷ đồng

VCBS

Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank

VCBS là Công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực Chứng khoán. Mặc dù thị trường Chứng khoán năm 2022 có nhiều biến động tiêu cực nhưng Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 250,19 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

250,19 tỷ đồng

VFC

Công ty tài chính Việt Nam tại Hồng Kông

VFC là Công ty con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh lực Tài chính tại thị trường Hong Kong. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 1,17 triệu HKD.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

1,17 triệu HKD

VCBR

Công ty TNHH MTV Kiều hối Vietcombank

VCBR là Công ty con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực Nhận kiều hối từ đối tác nước ngoài và thực hiện chi, trả cho người thụ hưởng tại Việt Nam. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 10,12 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

10,12 tỷ đồng

VCB Lào

Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào

VCB Lào là Ngân hàng con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực Tài chính ngân hàng tại thị trường Lào. Mặc dù thị trường có nhiều biến động trong năm 2022 nhưng VCB Lào vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 23,45 tỷ LAK.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

23,45 tỷ LAK

VCBM

Công ty Chuyển tiền Vietcombank

VCBM là Công ty con do Vietcombank nắm giữ 87,5% vốn điều lệ, hoạt động trong lĩnh vực chuyển tiền kiều hối tại Mỹ và chuyển về Việt Nam thông qua các đối tác chi trả trong nước. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 693 nghìn USD.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

693 nghìn USD

VCBT

Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198

VCBT là Công ty liên doanh giữa Vietcombank và Công ty FELS Property Holdings Pte, Ltd. của Singapore với tỷ lệ vốn góp là 70:30, hoạt động trong lĩnh vực Cho thuê văn phòng tại tòa nhà Vietcombank Tower 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022 với tỷ lệ cho thuê đạt 100%. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 75,32 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

75,32 tỷ đồng

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN
(tiếp theo)

CÔNG TY CON, LIÊN DOANH-LIÊN KẾT (tiếp theo)

THÔNG TIN CHUNG CÔNG TY LIÊN DOANH-LIÊN KẾT

Đơn vị: tỷ đồng

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2022	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank Bonday Benthanh	VBB	Số 2458/GP ngày 07/02/2005 và giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 2458/GCNĐC2/41/1 ngày 28/12/2012 do Bộ KH&ĐT cấp	Cho thuê văn phòng	410,36	52%
Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank	VCBF	Số 06/UBCK-GPHĐQLQ ngày 02/12/2005 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 17/GPĐC-UBCK ngày 09/02/2018 do UBCKNN cấp	Quản lý quỹ đầu tư	135,15	51%
Công ty Liên doanh Hữu hạn Vietcombank – Bonday	VCBB	Số 283/GP ngày 05/12/1991 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 283/GPĐC ngày 04/03/2002 do Bộ KH&ĐT cấp	Cho thuê văn phòng	11,11	16%

TÓM TẮT VỀ HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY LIÊN DOANH-LIÊN KẾT

VBB

Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank – Bonday – Bến Thành

VBB là Công ty liên doanh giữa Vietcombank với Công ty CP DVTM TP.HCM (Setra Corp.) và đối tác Bonday Investments Ltd. (Hongkong) với tỷ lệ góp vốn lần lượt là 52%; 18% và 30%. VBB hoạt động trong lĩnh vực Cho thuê tòa nhà văn phòng tại tòa nhà Vietcombank địa chỉ số 5 Công trường Mê Linh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời đáp ứng nhu cầu về trụ sở làm việc của Chi nhánh và các đơn vị trực thuộc của Vietcombank trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022 với tỷ lệ cho thuê đạt 98%. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 183,08 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
183,08 tỷ đồng

VCBF

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank

VCBF là Công ty liên doanh giữa Vietcombank và Franklin Templeton với tỷ lệ vốn góp tương ứng là 51% và 49%, hoạt động trong các lĩnh vực: Thành lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 10,52 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
10,52 tỷ đồng

VCBB

Công ty Liên doanh Hữu hạn Vietcombank Bonday

VCBB là Công ty Liên doanh giữa Vietcombank, Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn, và đối tác Bonday Investments Ltd., Hồng Kông. Công ty hoạt động trong lĩnh vực Cho thuê văn phòng tòa nhà Harbour View tại địa chỉ 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định trong năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 45,11 tỷ đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
45,11 tỷ đồng

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA VCB

Bám sát chỉ đạo điều hành của NHNN, Ban Lãnh đạo VCB đã định hướng, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, nhất quán xuyên suốt để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

1

HUY ĐỘNG VỐN ĐƯỢC ĐIỀU HÀNH PHÙ HỢP VỚI TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG; CƠ CẤU HUY ĐỘNG VỐN, TÍN DỤNG TIẾP TỤC DỊCH CHUYỂN THEO ĐÚNG ĐỊNH HƯỚNG

- Huy động vốn thị trường I đạt 1.257.806 tỷ đồng, tăng ~9% so với năm 2021, đạt 100% kế hoạch năm 2022. Tỷ trọng HĐV KKH BQ ở mức 34%, tăng 1,8 điểm % so với năm 2021.
- Dư nợ tín dụng đạt 1.156.148 tỷ đồng, tăng ~19% so với cuối năm 2021, đạt 100% kế hoạch năm 2022, kiểm soát trong tỷ lệ tăng trưởng được NHNN giao.

2

KIỂM SOÁT TỐT CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG

- Tỷ lệ nợ nhóm 2 ở mức 0,35%, tỷ lệ nợ xấu cho vay khách hàng ở mức 0,68%, thấp hơn so với kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ quỹ dự phòng bao nợ xấu nội bảng đạt mức cao nhất hệ thống ngân hàng.

3

CHỈ TIÊU DOANH SỐ TĂNG TRƯỞNG ẤN TƯỢNG

- Doanh số TTQT-TTTM tăng 31,8% so với 2021.
- Doanh số mua bán ngoại tệ tăng 16,3% so với 2021.
- Các chỉ tiêu doanh số thẻ, bảo hiểm, phát triển khách hàng bán buôn – bán lẻ đều đạt kết quả tăng trưởng ấn tượng từ mức 37% đến 100%.

4

HIỆU QUẢ KINH DOANH TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG; NĂNG LỰC TÀI CHÍNH ĐƯỢC CỦNG CỐ

- Lợi nhuận trước thuế hoàn thành kế hoạch NHNN và ĐHĐCĐ giao trong năm 2022.
- Tỷ trọng thu phí dịch vụ và KDNT đạt 20,1% trong tổng thu nhập HĐKD.
- Thu hồi nợ ngoại bảng đạt 2.395 tỷ đồng.
- Chỉ số ROAA và ROAE duy trì ở mức cao, tương ứng là 1,85% và 24,44%.
- VCB tiếp tục là doanh nghiệp niêm yết có quy mô vốn hóa lớn nhất trên TTCKVN, lọt vào top 100 Ngân hàng niêm yết có quy mô vốn hóa lớn nhất thị trường vào cuối năm 2022 theo Reuters.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH

Công tác quản trị điều hành bám sát phương châm hành động **"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững"** và gắn chặt với quan điểm chỉ đạo điều hành **"Trách nhiệm – Quyết liệt – Sáng tạo"** để triển khai 03 "trọng tâm", 06 "đột phá" kinh doanh trong năm 2022.

1

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG TỐI ƯU THEO ĐỊNH HƯỚNG

- VCB luôn đồng hành chia sẻ khó khăn với khách hàng. Trong 2 tháng cuối năm 2022, VCB đã giảm 1% lãi suất cho vay đối với các khoản vay bằng đồng Việt Nam.
- Tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm để tối đa hiệu quả sử dụng vốn, tốc độ tăng trưởng luôn được kiểm soát theo mức trần NHNN giao.
- Dư nợ tín dụng đã dịch chuyển theo định hướng, khách hàng, ngành hàng; mở rộng ngành hàng cho vay theo chuỗi.
- Triển khai hiệu quả các chương trình cho vay lãi suất cạnh tranh gắn với phát triển sử dụng các sản phẩm dịch vụ đi kèm.

2

HUY ĐỘNG VỐN PHÙ HỢP VỚI HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN

- Lãi suất được điều chỉnh linh hoạt, kịp thời theo nhu cầu sử dụng vốn và đảm bảo tuân thủ tỷ lệ an toàn.
- Chính sách mới phí giao dịch NHĐT, lãi suất nội bộ điều chỉnh kịp thời để duy trì tăng trưởng quy mô tiền gửi KKH, tiền gửi ngoại tệ.

3

CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC THI 03 TRỤ CỘT ĐỂ TỪNG BƯỚC HOÀN THÀNH 06 ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC VÀ 03 TRỌNG TÂM CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH DOANH

Trụ cột "Bán lẻ"

- Hoàn thành triển khai chuyển đổi mô hình Bán hàng và Dịch vụ khách hàng theo dự án RTOM2 tại 30 Chi nhánh.
- Triển khai mô hình tín dụng bán lẻ RLOS tại 30 Chi nhánh.
- Hoàn thiện thiết kế chính sách khách hàng theo phân khúc trong Dự án RTOM2.
- Miễn phí giao dịch, chuyển tiền trên kênh số để tham gia thực hiện mục tiêu của Chính phủ, xã hội hóa văn minh thanh toán không dùng tiền mặt.
- Đẩy mạnh sản phẩm dịch vụ, tính năng mới cung ứng trên kênh số.

Trụ cột "Dịch vụ"

- Đẩy mạnh bán sản phẩm, dịch vụ trên kênh số; mở rộng dịch vụ công kết nối thanh toán.
- Triển khai các chiến dịch marketing, bán hàng trên cơ sở mô hình phân tích hành vi khách hàng.
- Phát huy lợi thế sẵn có sản phẩm dịch vụ đa dạng, có tính chuyên biệt, ứng dụng công nghệ để thúc bán TTQT-TTTM, MBNT.

Trụ cột "Đầu tư"

- Cơ cấu phù hợp tỷ trọng danh mục đầu tư TPCP.
- Điều hành linh hoạt, hiệu quả đầu tư GTCG do TCTD phát hành.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022
(tiếp theo)

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

4

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI; THỰC HIỆN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ, TRẢI NGHIỆM KHÁCH HÀNG; TỰ ĐỘNG HÓA VÀ TỐI ƯU HÓA VẬN HÀNH

- Chỉ đạo triển khai có kết quả các dự án công nghệ chiến lược của Ngân hàng với vai trò là nền tảng cho việc phát triển sản phẩm, dịch vụ.
- 36/50 dự án chuyển đổi hoàn thành và Go-live góp phần tích cực thực hiện lộ trình chuyển đổi số của VCB.
- Triển khai Dự án tư vấn nâng cao năng lực và triển khai Chương trình hành động chuyển đổi.
- Khối Bán buôn đẩy mạnh triển khai nền tảng số kèm các sản phẩm cung ứng cho khách hàng..
- Khối Bán lẻ triển khai chuyển đổi thành công hệ thống lõi mới cho Digibank.

5

TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN TRỊ RỦI RO, KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG VÀ TÍCH CỰC XỬ LÝ NỢ CÓ VẤN ĐỀ

- Phê duyệt định hướng triển khai Basel đối với nội dung tính vốn cho rủi ro tín dụng theo phương pháp nội bộ cơ bản Basel II (F-IRB) kết hợp với một số quy định Basel III. Đồng thời, triển khai các công việc cần thiết, sẵn sàng năng lực để áp dụng Basel III theo quy định của Ủy Ban Basel và NHNN.
- Rà soát, kịp thời điều chỉnh định hướng tín dụng theo ngành kinh tế và theo danh mục; kiểm soát chất lượng nợ theo định hướng.
- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc và chỉ đạo công tác xử lý thu hồi nợ có vấn đề tại các Chi nhánh.
- Đảm bảo các chỉ tiêu an toàn về thanh khoản tuân thủ theo quy định.
- Duy trì đầy đủ các công cụ kiểm soát và hạn chế rủi ro hoạt động; duy trì hoạt động kinh doanh liên tục.
- Hoàn thành dự án "Tư vấn nâng cao năng lực phòng chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố của VCB".

6

KIỆN TOÀN MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG; TẬP TRUNG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

- Kiện toàn nhân sự cấp cao, nhân sự cấp trung; sắp xếp lại mô hình tổ chức tại Trụ sở chính, mô hình RTOM tại Chi nhánh.
- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, số lượt đào tạo đạt 4,86 lượt/cán bộ, tăng 42,6% so với 2021; đào tạo cán bộ, lãnh đạo TSC các kiến thức cơ bản và nâng cao về phương thức Agile, Mô hình cung ứng số.
- Công tác nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh và triển khai nghiêm túc, bài bản.
- Tổ chức thành công cuộc thi sáng kiến "Vietcombank: 60 năm Đổi mới & Sáng tạo".

7

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM KHÁC

- Triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước cho khách hàng theo NĐ31 & TT03.
- Tăng cường kết nối quan hệ khách hàng thông qua ký kết các thỏa thuận hợp tác với các khách hàng lớn.
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội với tổng cam kết 487 tỷ đồng (đã giải ngân 383 tỷ đồng) trong năm 2022.
- Năm 2022, VCB lần thứ 7 liên tiếp được bình chọn là ngân hàng có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam; năm thứ 3 liên tiếp nhận giải thưởng "Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động".
- VCB vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng Lao động.
- Hoàn thành việc xây dựng phương án nhận CGBB một TCTD, đáp ứng tiến độ của NHNN.

SỐ DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI HOÀN THÀNH

36/50 dự án

SỐ LƯỢT ĐÀO TẠO CÁN BỘ, LÃNH ĐẠO

4,86 lượt/cán bộ

tăng 42,6% so với 2021

ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG ASXH VỚI TỔNG CAM KẾT

487 tỷ đồng

đã giải ngân 383 tỷ đồng

Lần thứ 7 liên tiếp được bình chọn là
NGÂN HÀNG CÓ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC TỐT NHẤT VIỆT NAM

Năm thứ 3 liên tiếp nhận giải thưởng
"DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG"

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022
(tiếp theo)

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

1

CƠ CHẾ TIỀN LƯƠNG

- Cơ chế tiền lương của Vietcombank được xây dựng trên nguyên tắc chi trả theo vị trí, chức vụ công tác, mức độ phức tạp của công việc, yêu cầu về trình độ chuyên môn, phân phối lương gắn với kết quả kinh doanh, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tạo động lực nâng cao năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc. Chính sách về tiền lương thường xuyên được rà soát, hoàn thiện để phù hợp hơn với điều kiện thực tế hoạt động, đảm bảo công bằng nội bộ và cạnh tranh trên thị trường.
- Thu nhập bình quân của người lao động tại VCB được đảm bảo và có sự tăng trưởng qua các năm, đạt mức cao so với mặt bằng chung của thị trường.

2

CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ

- Chế độ đãi ngộ ngoài lương dành cho người lao động tại Vietcombank khá đa dạng với các hình thức có thể kể đến như: tổ chức khám sức khỏe định kỳ; mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ; tặng thẻ tập thể dục; chi trợ cấp/hỗ trợ điều trị cho các trường hợp thai sản, ốm đau; tiền ăn trưa, đồng phục, nghỉ mát, mừng sinh nhật, hiếu/hỉ, hỗ trợ đi lại các dịp lễ tết, trợ cấp cho lao động nghỉ hưu, hỗ trợ chi phí gửi trẻ, khen thưởng cho con của người lao động có thành tích học tập tốt,...
- Người lao động cũng được tạo điều kiện tham gia đào tạo trong và ngoài nước, được Vietcombank thanh toán/hỗ trợ chi phí đào tạo theo quy định tại Quy chế đào tạo; được khen thưởng thường xuyên/đột xuất theo quy định tại Quy chế thi đua, khen thưởng.
- Bên cạnh đó, Công Đoàn và Đoàn thanh niên Vietcombank thường xuyên phối hợp tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, giúp cân bằng cuộc sống và gắn kết người lao động trong toàn hệ thống như: thành lập và hỗ trợ hoạt động của các câu lạc bộ (Yoga, chạy, bóng bàn, tennis, cầu lông,...); tổ chức các giải chạy, các hoạt động vào ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, trung thu, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; tặng vé xem phim, vé vào khu vui chơi, vé tham gia hội sách cho con người lao động, thư tri ân và quà tặng tứ thân phụ mẫu người lao động ngày Quốc tế người cao tuổi 1/10 hàng năm,...

3

CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI

- Người lao động tại Vietcombank được tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của Nhà nước. Vietcombank tích cực phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc giải quyết các chế độ cho người lao động được nhanh chóng, kịp thời và đảm bảo quyền lợi tối đa đối với cán bộ nhân viên khi nghỉ chế độ hoặc ốm đau, thai sản.

3

CƠ HỘI PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP

- Quy hoạch cán bộ là công tác được tiến hành định kỳ thường xuyên trong hệ thống Vietcombank nhằm tạo nguồn cán bộ kế cận, là căn cứ để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm các chức vụ quản lý đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Ngân hàng. Vietcombank luôn quan tâm việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, tạo cơ hội phát triển cho các cán bộ trẻ tài năng nhằm xây dựng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý. Vietcombank cũng đã xây dựng và ban hành cơ chế chính sách về luân chuyển, chuyển đổi vị trí công việc để có thể sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ được rèn luyện, thử thách, bổ sung, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn và có nhiều cơ hội phát triển nghề nghiệp hơn.

3

KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA KHÁCH HÀNG NỘI BỘ VÀ MỨC ĐỘ GẮN KẾT CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Việc thực hiện khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng nội bộ (ICS) và mức độ gắn kết của người lao động (EES) được Vietcombank thực hiện hàng năm thông qua đơn vị tư vấn độc lập, chuyên nghiệp. Kết quả khảo sát cho thấy điểm đánh giá các chỉ số ngày càng được cải thiện, nâng cao qua các năm và ở mức "xuất sắc" của thị trường, thể hiện sự hài lòng và mức độ gắn bó cao của người lao động với Vietcombank.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ năm 2023 và Chỉ thị 01 của NHNN, kết nối với mục tiêu chiến lược phát triển VCB và quán triệt phương châm hành động: **"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững"**, quan điểm chỉ đạo điều hành **"Trách nhiệm – Quyết liệt – Sáng tạo"** triển khai thành công các mục tiêu kinh doanh chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập VCB.

TẬP TRUNG THỰC HIỆN **6 ĐỘT PHÁ**

3 TRỌNG TÂM TRONG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1

Tăng trưởng tín dụng gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững: Gia tăng tỷ trọng và chất lượng tài sản đảm bảo trong tổng dư nợ; tăng trưởng tín dụng bán buôn gắn với phát triển khách hàng và dịch vụ; tăng trưởng tín dụng bán lẻ, tín dụng tại PGD đồng thời với việc đảm bảo chất lượng tín dụng.

2

Phấn đấu cải thiện tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ. Mở rộng cung ứng các sản phẩm dịch vụ trên kênh số và nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm của khách hàng.

3

Cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả. Phát triển mạnh mẽ vị thế tạo lập thị trường của VCB.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

TỔNG TÀI SẢN

Tăng **9%** so với năm 2022

HUY ĐỘNG VỐN TTI

Tăng trưởng phù hợp với tăng trưởng tín dụng

LDR không cao hơn mức thực hiện năm 2022

TÍN DỤNG

Tăng **14%** so với năm 2022

TỶ LỆ NỢ XẤU

< **1,5%**

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

Tăng **15%** so với năm 2022

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023 (tiếp theo)

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1 KIỂM SOÁT TỐT TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG THEO TRẦN TÍN DỤNG CỦA NHNN VÀ THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA TSC

- Tăng trưởng tín dụng theo định hướng khách hàng, ngành hàng; mở rộng tín dụng ngắn hạn gắn với các sản phẩm dịch vụ đi kèm.
- Giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động và chất lượng tín dụng của khách hàng. Chủ động rút giảm dư nợ đối với nhóm khách hàng có hiệu quả thấp, rủi ro tiềm ẩn cao.
- Triển khai thí điểm các chương trình cho vay theo RTOM2 tại Chi nhánh.

2 ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC HUY ĐỘNG VỐN LINH HOẠT VÀ HIỆU QUẢ

- Huy động vốn thị trường I tăng trưởng phù hợp với tăng trưởng tín dụng.
- Bám sát diễn biến thị trường, tình hình nguồn vốn – sử dụng vốn của VCB để kịp thời có các giải pháp huy động vốn phù hợp.
- Tăng cường công tác phát triển khách hàng huy động vốn mới.

3 TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO, ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ THU HỒI NỢ NGOẠI BẢNG

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng danh mục tín dụng theo ngành, lĩnh vực.
- Tăng cường quản lý các khoản nợ đang được cơ cấu, hạn chế chuyển nợ xấu.
- Thường xuyên rà soát, đánh giá, theo dõi, kiểm tra khách hàng, chất lượng tài sản đảm bảo.
- Tăng cường kiểm soát rủi ro hoạt động, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của PGD, đặc biệt các PGD ở cách xa trụ sở chính của Chi nhánh.

4 TẬP TRUNG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG

- Đẩy mạnh bán hàng theo chuỗi và hệ sinh thái; triển khai chính sách khách hàng dành cho phân khúc khách hàng mục tiêu.
- Triển khai quyết liệt việc chuyển dịch khách hàng, nhóm khách hàng, chuỗi khách hàng lên kênh số.
- Nâng cao năng lực đội ngũ bán hàng; hướng dẫn Chi nhánh tổ chức chiến dịch bán hàng phù hợp với từng phân khúc khách hàng.
- Triển khai các Chương trình thi đua phát triển khách hàng mới.
- Triển khai giải pháp số hóa Chi nhánh nhằm gia tăng trải nghiệm của khách hàng.
- Phát triển nền tảng khách hàng trẻ tiềm năng hướng đến trải nghiệm số, tương tác số và truyền thông các dịch vụ tài chính trên các nền tảng số.

5 CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ

- Cải tiến, hoàn thiện và đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng, sản phẩm huy động bán buôn chuyên biệt, sản phẩm ngân hàng đầu tư, sản phẩm chuỗi.
- Tập trung phát triển các sản phẩm dịch vụ được thiết kế cho các phân khúc khách hàng.
- Triển khai sản phẩm thẻ mới cho phân khúc khách hàng cao cấp.
- Cải tiến quy trình mở tài khoản thanh toán, thiết kế mẫu biểu phù hợp.

6 TIẾP TỤC KIÊN ĐỊNH THỰC HIỆN 03 TRỤ CỘT "BÁN LẺ – DỊCH VỤ – ĐẦU TƯ" ĐỂ TỪNG BƯỚC HOÀN THÀNH 06 ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC VÀ 03 TRỌNG TÂM CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH DOANH

Trụ cột "Bán lẻ"

- Hoàn thành triển khai nhân rộng mô hình RTOM 2; mở rộng phạm vi áp dụng mô hình tín dụng bán lẻ.
- Gia tăng số lượng khách hàng sử dụng kênh số; khách hàng SME sử dụng các gói Digibiz.
- Phát triển các sản phẩm tín dụng trên nền tảng số hóa; đẩy nhanh việc cung ứng các sản phẩm, dịch vụ đa kênh.

Trụ cột "Dịch vụ"

- Duy trì, phát huy lợi thế trong hoạt động kinh doanh ngoại tệ, TTQT-TTTM.
- Phát triển mở rộng dịch vụ cung cấp tài chính.
- Triển khai các gói sản phẩm dịch vụ theo phân khúc khách hàng.
- Mở rộng liên kết với các đối tác cung cấp dịch vụ phi ngân hàng, các công ty Fintech.
- Triển khai các giải pháp hữu hiệu để tối ưu hóa quy trình và công cụ cung ứng dịch vụ cho khách hàng tại quầy giao dịch.

Trụ cột "Đầu tư"

- Quản lý hiệu quả cấu trúc bảng tổng kết tài sản của ngân hàng.
- Đẩy mạnh bán các sản phẩm phái sinh tiền tệ, phái sinh lãi suất.

7 ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Triển khai có hiệu quả, chất lượng, đúng tiến độ Chương trình, Kế hoạch hành động chuyển đổi.
- Truyền thông nội bộ nâng cao nhận thức và tầm quan trọng của chuyển đổi số để phát triển văn hóa Agile, ứng dụng phương pháp làm việc mới và dần trở thành 1 bộ phận của văn hóa VCB.
- Đẩy mạnh cung ứng sản phẩm, dịch vụ, thông tin chính sách chăm sóc khách hàng trên kênh số.
- Nâng cấp, cải tiến và mở rộng năng lực hệ thống để tăng cường số hóa các khâu cụ thể trong quy trình cấp tín dụng.

8 CÔNG TÁC KHÁC

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, khắc phục kết luận thanh kiểm tra.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.
- Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng, công tác đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật cho hệ thống CNTT.
- Tiếp tục hoàn thiện, tinh chỉnh hệ thống hóa đơn điện tử; số hóa chứng từ/lưu trữ trong hệ thống VCB.
- Chuẩn bị và tổ chức thành công chuỗi các sự kiện, hoạt động chào mừng, kỷ niệm 60 năm thành lập VCB.
- Tổ chức thực hiện công tác an sinh xã hội theo kế hoạch.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK

TÍNH ĐỘC LẬP CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT có 01 thành viên HĐQT độc lập có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho chính Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng hoặc đã làm việc cho Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng trong 03 (ba) năm liền kề trước đó.
- Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Ngân hàng ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định.
- Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Ngân hàng, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng.
- Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng.
- Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.
- Hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông, thành viên HĐQT độc lập có báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Năm 2022 Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) tiếp tục thực hiện phương châm hành động **"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững"** và quan điểm chỉ đạo, điều hành: **"Trách nhiệm – Quyết liệt – Sáng tạo"**; trong đó nhấn mạnh chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh theo hướng tăng trưởng hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm khách hàng, cơ cấu thu nhập từ dịch vụ bền vững, gia tăng hiệu quả cơ cấu nguồn vốn, phát triển mạnh mẽ vị thế tạo lập thị trường, không ngừng cải tiến năng suất lao động.

Trong năm 2022, dịch bệnh Covid-19, bất ổn địa chính trị, lạm phát leo thang và lãi suất tăng mạnh đã ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế thế giới và trong nước. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, định hướng tăng trưởng an toàn, hiệu quả, VCB tiếp tục hoàn thành toàn diện, xuất sắc các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1,26 triệu tỷ đồng
HUY ĐỘNG VỐN TTI
tăng 9% so với năm 2021

1,15 triệu tỷ đồng
TÍN DỤNG
tăng 19% so với cuối năm 2021

0,68%
NỢ XẤU
thấp hơn đáng kể so với kế hoạch được giao

10.798 tỷ đồng
SỐ PHẢI NỘP NSNN NĂM 2022
tiếp tục là một trong những doanh nghiệp đóng góp lớn nhất cho NSNN

- Tổng tài sản đạt ~1,8 triệu tỷ đồng, tăng 28,2% so với năm 2021, đạt 117,3% kế hoạch năm 2022.
- Huy động vốn tăng trưởng phù hợp với sử dụng vốn. Huy động vốn từ thị trường 1 đạt ~1,26 triệu tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2021, đạt ~ 100% kế hoạch năm 2022. Tỷ trọng HĐV không kỳ hạn (KKH) bình quân đạt 34%, tăng 1,8 điểm % so với năm 2021 (32,2%).
- Quy mô tăng trưởng tín dụng lớn nhất ngành Ngân hàng. Tín dụng tăng trưởng vượt mốc ~1,15 triệu tỷ đồng, tăng 19% so với cuối năm 2021, kiểm soát trong tỷ lệ tăng trưởng được NHNN giao. Tín dụng bán buôn tăng trưởng 18,5%, tín dụng bán lẻ tăng trưởng 19,4% so với cuối năm 2021.
- Chất lượng nợ được kiểm soát chặt chẽ. Nợ xấu ở mức 7.820 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,68%, thấp hơn đáng kể so với kế hoạch được giao. Thu hồi nợ ngoại bảng đạt 2.395 tỷ đồng.
- Mặc dù hoạt động kinh doanh dịch vụ, phát triển khách hàng bị tác động bởi đại dịch Covid và chính sách miễn phí chuyển tiền trên VCB Digibank được triển khai từ đầu năm 2022, thu thuần từ phí và kinh doanh ngoại tệ hoàn thành 109% kế hoạch 2022. Doanh số TTQT-TTTM đạt 135 tỷ USD, tăng 31,8% so với năm 2021, hoàn thành 114,6% kế hoạch năm 2022. Thị phần TTQT-TTTM đạt 18,5%, tăng 3,11 điểm % so với năm 2021 và duy trì vị thế dẫn đầu thị trường.
- Khoản thuế và phí phải nộp Ngân sách nhà nước năm 2022 là 10.798 tỷ đồng, tiếp tục giữ vững vị trí là một trong những doanh nghiệp đóng góp lớn nhất cho NSNN.
- LNTT tăng ~36% so với năm 2021 và đạt 122% kế hoạch năm 2022. Hiệu quả kinh doanh được cải thiện với NIM đạt 3,51%, tăng ~0,24 điểm % so với 2021 (3,27%).
- Tiên phong trong việc thực hiện chủ trương của Chính phủ và NHNN về việc giảm lãi, giảm và miễn phí giao dịch cho khách hàng để giảm nhẹ tác động của dịch Covid-19, tổng số lãi VCB thực hiện miễn giảm cho các doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp bởi đại dịch Covid trong hai năm 2020 – 2021 là trên 10.200 tỷ đồng, năm 2022 đạt hơn 7.000 tỷ đồng. Đồng thời, VCB đã tích cực triển khai cung ứng vốn cho nền kinh tế thông qua các khoản cho vay mới với quy mô tăng trưởng tín dụng lớn nhất ngành Ngân hàng.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã định hướng Ban Điều hành tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản trị điều hành, nhất quán phương châm hành động "Chuyển đổi, hiệu quả, bền vững" và quan điểm chỉ đạo, điều hành "Trách nhiệm - Quyết liệt - Sáng tạo", tập trung triển khai 03 "trọng tâm", 06 "đột phá" kinh doanh trong năm 2022, cụ thể như sau:

> "Năm 2022, VCB tiếp tục cam kết thực hiện các chương trình an sinh xã hội với tổng số tiền ~490 tỷ đồng

- **Công tác huy động vốn:** Điều hành công tác huy động vốn linh hoạt, phù hợp với tình hình sử dụng vốn và diễn biến của thị trường.
- **Công tác tín dụng:** Nghiêm túc thực hiện kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo đúng định hướng; triển khai đồng loạt các giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả hạn mức tín dụng để tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo chất lượng tín dụng đồng thời tuân thủ trong hạn mức trần được NHNN giao.
- **Triển khai hiệu quả các chương trình cho vay lãi suất cạnh tranh** gắn với phát triển sử dụng các sản phẩm dịch vụ đi kèm. Tiên phong giảm lãi suất để hỗ trợ khách hàng phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh với mức lãi giảm tới 1% trong 2 tháng cuối năm 2022.
- **Kiểm soát chặt chẽ chất lượng dư nợ tín dụng, dư nợ cơ cấu** theo Thông tư 03, đảm bảo kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 1,5%.
- **Đẩy mạnh tiến độ xử lý thu hồi nợ xấu, nợ ngoại bảng;** tăng cường công tác giám sát, đôn đốc và chỉ đạo công tác xử lý thu hồi nợ có vấn đề tại các Chi nhánh, đặc biệt là các đơn vị có nợ ngoại bảng lớn, được giao kế hoạch thu nợ cao trong năm 2022.
- **Đã chỉ đạo điều hành thực thi 03 trụ cột kinh doanh gồm:** Bán lẻ, Dịch vụ, Đầu tư để từng bước hoàn thành 06 đột phá chiến lược và 03 trọng tâm chuyển dịch cơ cấu kinh doanh.
- **Đẩy mạnh triển khai chương trình hành động chuyển đổi số** và Kế hoạch hành động chuyển đổi.
- **Triển khai các nội dung chuẩn bị kỷ niệm 60 năm thành lập VCB.**
- **Kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới hoạt động** (phê duyệt chủ trương kiện toàn cơ cấu, mô hình hoạt động tại Trụ sở chính, thành lập Khối Vận hành, tuyển chuyên gia nước ngoài về làm việc cho Khối Công nghệ thông tin & Chuyển đổi số. Triển khai nhiều dự án về đổi mới sáng tạo để xây dựng nền tảng ngân hàng hàng đầu về chuyển đổi số).
- **Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên lần thứ 15.**
- **Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh công tác an sinh xã hội.** Năm 2022, VCB tiếp tục cam kết thực hiện các chương trình an sinh xã hội với tổng số tiền ~490 tỷ đồng.

THÙ LAO CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT, TIỀN LƯƠNG CỦA TGĐ VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC

Thù lao của của từng thành viên HĐQT, tiền lương của TGĐ và người quản lý khác được công bố tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán của VCB (Thuyết minh số 41).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

> "Các Thành viên HĐQT, Ban Điều hành luôn đặt lợi ích của cổ đông, của Nhà nước và Ngân hàng làm mục tiêu hoạt động hàng đầu, thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành của mình và hoàn thành các chức trách, nhiệm vụ được giao.

Năm 2022, trong bối cảnh kinh tế thế giới chịu tác động kép từ hậu quả của đại dịch Covid-19 và xung đột Nga-Ukraina, với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, HĐQT và Ban Điều hành đã định hướng, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, nhất quán xuyên suốt để Vietcombank hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 với kết quả tăng trưởng bền vững, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Ngân hàng. Ban Điều hành đã triển khai hoạt động kinh doanh của Vietcombank theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược, đảm bảo thu nhập, an toàn sức khỏe nhân viên và hoạt động kinh doanh có trách nhiệm cao với cộng đồng và các bên liên quan.

Tháng 12/2021, HĐQT đã ban hành Nghị quyết 686 về định hướng kinh doanh năm 2022. Trong năm HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành về hoạt động kinh doanh của VCB theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược; các giải pháp đều được triển khai tích cực, đồng bộ, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu mà ĐHĐCĐ giao, các chỉ tiêu đều hoàn thành theo kế hoạch, Ban Điều hành đã tuân thủ các quy định của Luật các TCTD, Điều lệ VCB và các Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành, chỉ đạo.

Định kỳ hàng tháng HĐQT tổ chức họp phiên toàn thể đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích diễn biến thị trường từ đó quyết nghị những chủ trương, định hướng chỉ đạo kịp thời, sát thực tiễn. Tại phiên họp toàn thể này, Tổng Giám đốc báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. HĐQT phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc chỉ đạo triển khai; hàng tuần duy trì họp HĐQT để giải quyết, xử lý kịp thời các công việc, hồ sơ và các vấn đề phát sinh từ hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.

Các Thành viên HĐQT, Ban Điều hành luôn đặt lợi ích của cổ đông, của Nhà nước và Ngân hàng làm mục tiêu hoạt động hàng đầu, thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành của mình và hoàn thành các chức trách, nhiệm vụ được giao.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK (tiếp theo)

PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

HĐQT tăng cường vai trò định hướng, giám sát với hoạt động điều hành. Ban Điều hành lãnh đạo, chỉ đạo sát sao kế hoạch kinh doanh năm 2023. Gắn hiệu quả kinh doanh với đảm bảo an toàn sức khỏe, ổn định việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ và người lao động.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược VCB đến năm 2025 và tầm nhìn 2030, định hướng chỉ đạo hoạt động kinh doanh như sau:

1. Phương châm hành động: **"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững"**.
2. Quan điểm chỉ đạo, điều hành: **"Trách nhiệm – Quyết liệt – Sáng tạo"**.
3. Tiếp tục tập trung thực hiện **6 đột phá** và **3 trọng tâm** trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2023, VCB tập trung thực hiện:

06 ĐỘT PHÁ

1. Triển khai Chương trình hành động chuyển đổi số và Kế hoạch hành động chuyển đổi đúng tiến độ đã phê duyệt, đảm bảo chất lượng.
2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó chú trọng nguồn nhân lực thích ứng cho chuyển đổi số. Phát triển văn hóa số và ứng dụng phương pháp làm việc Agile.
3. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động; phát huy thế mạnh tổng thể của toàn hệ thống VCB.
4. Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm.
5. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách.
6. Triển khai đúng tiến độ với tinh thần quyết tâm cao nhất Phương án nhận chuyển giao bắt buộc một tổ chức tín dụng yếu kém.

03 TRỌNG TÂM TRONG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Tăng trưởng tín dụng gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững: Gia tăng tỷ trọng và chất lượng tài sản đảm bảo trong tổng dư nợ; Tăng trưởng tín dụng bán buôn gắn với phát triển khách hàng và dịch vụ; Tăng trưởng tín dụng bán lẻ, tín dụng tại phòng giao dịch đồng thời với việc đảm bảo chất lượng tín dụng.
2. Phấn đấu cải thiện tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ. Mở rộng cung ứng các sản phẩm dịch vụ trên kênh số và nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm của khách hàng.
3. Cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả và đảm bảo phát triển bền vững. Phát triển mạnh mẽ vị thế tạo lập thị trường của VCB.